

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực việc làm, quản lý lao động ngoài nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-BNV ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ tại Nghị định số 374/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp và Quyết định số 116/QĐ-BNV ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (cấp tỉnh) mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính các lĩnh vực việc làm, quản lý lao động ngoài

nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

1. Ban hành mới: 09 thủ tục hành chính.
2. Sửa đổi, bổ sung: 01 thủ tục hành chính.
3. Bãi bỏ: 10 thủ tục hành chính.

(Có phụ lục kèm theo, gồm: Phần A. Danh mục thủ tục hành chính; Phần B. Nội dung; thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính cần phải số hóa; quy trình nội bộ, liên thông, điện tử đối với từng thủ tục hành chính).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính tại nơi tiếp nhận hồ sơ, Trang thông tin điện tử của cơ quan theo đúng quy định đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan mình.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật tất cả nội dung của thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tích hợp, đồng bộ thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công quốc gia; cập nhật quy trình nội bộ, liên thông và điện tử của thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bỏ 10 thủ tục hành chính cấp tỉnh (gồm các mã TTHC: 1.001978; 1.001973; 1.001966; 2.001953; 2.000178; 1.000401; 2.000839; 2.000148; 1.000362; 1.001881) tại mục D lĩnh vực việc làm *(bao gồm danh mục thủ tục hành chính, nội dung, quy trình nội bộ, liên thông và điện tử)* được ban hành tại Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KS TTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP: LĐVP, TTPVHCC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Uyên).

CHỦ TỊCH

Phạm Thành Ngại

Phụ lục
PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí, lệ phí		TTHC liên thông, không thuộc địa giới hành chính (phi địa giới)			Dịch vụ công trực tuyến			Dịch vụ BCCI	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	Phi địa giới	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH												
LĨNH VỰC VIỆC LÀM (09)												
1	1.014746	Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm			x		x	x			x	
2	1.014747	Hỗ trợ người lao động tham gia đào tạo, nâng cao trình độ kỹ năng nghề			x		x	x			x	
3	1.014748	Hưởng trợ cấp thất nghiệp			x		x	x			x	
4	1.014749	Thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm			x		x	x			x	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Phí, lệ phí		TTHC liên thông, không thuộc địa giới hành chính (phi địa giới)			Dịch vụ công trực tuyến			Dịch vụ BCCI	Ghi chú
			Phí	Lệ phí	Cùng cấp	02 cấp	Phi địa giới	Toàn trình	Một phần	Cung cấp thông tin		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
5	1.014750	Tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp			x		x	x			x	
6	1.014751	Tiếp tục hưởng trợ cấp thất nghiệp			x		x	x			x	
7	1.014752	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp			x		x	x			x	
8	1.014753	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp			x		x	x			x	
9	1.014754	Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động			x		x	x			x	
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG												
LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC (01)												
1	1.013731	Đăng ký hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở			x		x	x			x	

[illegible]

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

LĨNH VỰC VIỆC LÀM (10)

[illegible]

[illegible]